

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 149/2022/HS-PT
Ngày 31 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Thường

Các Thẩm phán: Ông Lê Văn Duy

Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Trang là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Hồ Kim Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 107/2022/TLPT-HS ngày 06 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo Châu Trần N do có kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 119/2022/HS-ST ngày 30 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định.

- Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:

Châu Trần N, sinh ngày 12/6/2000 tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Khối H, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Văn D, sinh năm: 1970 và bà Trần Thị Đ, sinh năm: 1974; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác có kháng cáo:

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Văn R; cư trú tại: Khối 1A, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Định. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 20/11/2021, Nguyễn Nhật D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77H1-511.XX chở Châu Trần N đi từ thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Định đến cửa hàng điện lạnh trên đường Trần Hưng Đạo, thành phố Q, tỉnh Bình Định để sửa chữa mạch điện máy giặt.

Khoảng 16 giờ cùng ngày, D rủ N ra cầu Nhơn Hội để mua hải sản về ăn. Sau đó, N (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77H1-511.XX chở D đi theo đường Quốc lộ 19B hướng từ trung tâm thành phố Q về huyện P, tỉnh Bình Định. Khoảng 16 giờ 55 phút cùng ngày, tại vòng xuyến đoạn Km4 Quốc lộ 19B thuộc thôn H, xã N, thành phố Q (vòng xuyến không có biển báo “Nơi giao nhau chạy theo vòng xuyến”), N điều khiển xe mô tô nói trên chở D rẽ trái (không theo chiều vòng xuyến) để chuyển hướng vào đường nội bộ Khu kinh tế N. Cùng lúc này, anh Đoàn Văn T điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 77C-190.XX của Công ty trách nhiệm hữu hạn H lưu thông trên Quốc lộ 19B hướng từ huyện P về thành phố Q đang đi vào vòng xuyến. Do N chuyển hướng đột ngột, không nhường đường nên anh T xử lý không kịp, làm phần đầu bên phải xe ô tô tải biển kiểm soát 77C-190.XX va chạm với bên phải thân xe mô tô biển kiểm soát 77H1-511.XX.

Hậu quả, D chết trên đường đưa đi cấp cứu và N bị thương.

Anh T cùng Công ty trách nhiệm hữu hạn H đã hỗ trợ cho gia đình bị hại 20.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường và có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Châu Trần N.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 119/2022/HS-ST ngày 30/5/2022, Tòa án nhân dân thành phố Q đã căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Châu Trần N 18 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 07/6/2022, bị cáo Châu Trần N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, ông Nguyễn Văn R kháng cáo xin giảm hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Châu Trần N và ông Nguyễn Văn R giữ nguyên các yêu cầu kháng cáo nói trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Châu Trần N và chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn R, sửa bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo 03 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với các chứng cứ khác nên có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 16 giờ 55 phút ngày 20/11/2021, tại vòng xuyên đoạn Km4 Quốc lộ 19B thuộc thôn H, xã N, thành phố Q, Châu Trần N (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77H1-511.XX chở Nguyễn Nhật D rẽ trái (không theo chiều vòng xuyên) để chuyển hướng vào đường nội bộ Khu kinh tế N. Cùng lúc này, anh Đoàn Văn T điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 77C-190.XX lưu thông trên Quốc lộ 19B hướng từ huyện P về thành phố Q đang đi vào vòng xuyên. Do N chuyển hướng đột ngột, không nhường đường nên anh T xử lý không kịp, làm xe ô tô và xe mô tô nói trên va chạm với nhau gây tai nạn. Hậu quả, D chết trên đường đưa đi cấp cứu.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 119/2022/HS-ST ngày 30/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Q đã xét xử bị cáo Châu Trần N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Châu Trần N, kháng cáo xin giảm hình phạt cho bị cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Văn R, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại về tính mạng cho người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo đã từng tham gia nghĩa vụ quân sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 18 tháng tù, dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp và việc cho bị cáo được hưởng án treo sẽ không đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm ở địa phương, không đảm bảo tính răn đe và ngăn ngừa tội phạm.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Châu Trần N, không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt cho bị cáo của ông Nguyễn Văn R, không chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Theo quy định tại khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Châu Trần N phải chịu 200.000 đồng và ông Nguyễn Văn R không phải chịu.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Châu Trần N và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Văn R, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Xử phạt bị cáo Châu Trần N 18 (mười tám) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Châu Trần N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng và ông Nguyễn Văn R không phải chịu.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1.TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT Công an TP.Q;
- Cơ quan THAHS Công an TP.Q;
- Chi cục THADS TP.Q;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Văn Thường